

Số: 87 /2024/NQ-HĐND

Tây Ninh, ngày 25 tháng 9 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Quy định cơ chế hỗ trợ thực hiện dự án đầu tư xây dựng
nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 15**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;
Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;
Căn cứ Luật Nhà ở ngày 27 tháng 11 năm 2023;
Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15, Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;
Căn cứ Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội;
Xét Tờ trình số 2854/TTr-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định cơ chế hỗ trợ thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định cơ chế hỗ trợ thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội, nhà lưu trú công nhân trong khu công nghiệp (sau đây gọi tắt là nhà ở xã hội) trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

2. Đối tượng áp dụng

a) Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội theo quy định tại khoản 2, 3, 4 Điều 84 của Luật Nhà ở ngày 27 tháng 11 năm 2023. Trường hợp dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội, dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại mà chủ đầu tư trực tiếp đầu tư xây dựng nhà ở xã hội trong phạm vi quỹ đất dành để thực hiện nghĩa vụ nhà ở xã hội theo quy định đã được quyết định hoặc chấp thuận chủ trương đầu tư, đang triển khai đầu tư xây dựng thì được hưởng cơ chế hỗ trợ theo nội dung Nghị quyết này.

b) Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng nhà lưu trú công nhân trong khu công nghiệp được quy định tại khoản 1 Điều 98 của Luật Nhà ở năm 2023.

c) Các cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động đầu tư xây dựng phát triển nhà ở xã hội, nhà lưu trú công nhân trong khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 2. Nguyên tắc, phương thức hỗ trợ

1. Nguyên tắc hỗ trợ

a) Đối với kinh phí hỗ trợ xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật quy định tại khoản 1 Điều 3 của Nghị quyết này được xem xét hỗ trợ sau khi đã thực hiện đầu tư xây dựng, được nghiệm thu hoàn thành đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật theo quy định của pháp luật về xây dựng và được cơ quan chuyên môn về xây dựng kiểm tra sự phù hợp của việc xác định giá trị thực hiện của chủ đầu tư theo quy định

Trường hợp dự án có phân kỳ giai đoạn đầu tư thì được xem xét hỗ trợ theo phân kỳ giai đoạn của dự án (theo nguyên tắc nghiệm thu hoàn thành của từng giai đoạn).

b) Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng nhà lưu trú công nhân trong khu công nghiệp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 1 của Nghị quyết này được xem xét hỗ trợ chi phí, phí và lệ phí quy định tại khoản 2 Điều 3 của Nghị quyết này. Đối với chi phí đầu tư hạ tầng kỹ thuật dự án nhà lưu trú công nhân trong khu công nghiệp được tính vào chi phí đầu tư hạ tầng khu công nghiệp được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 98 Luật Nhà ở năm 2023.

c) Đối với hỗ trợ chi phí, phí quy định tại điểm a khoản 2 Điều 3 của Nghị quyết này được xem xét hỗ trợ cùng thời điểm thực hiện hỗ trợ kinh phí xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật quy định tại điểm a khoản 1 Điều này. Đối với dự án đầu

tư xây dựng nhà lưu trú công nhân trong khu công nghiệp được xem xét hỗ trợ sau khi dự án đã thực hiện đầu tư xây dựng, được nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng theo quy định của pháp luật về xây dựng.

2. Phương thức hỗ trợ

a) Căn cứ vào kết quả kiểm tra của cơ quan chuyên môn về xây dựng kiểm tra sự phù hợp của việc xác định giá trị thực hiện của chủ đầu tư, cấp có thẩm quyền bố trí kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn và hàng năm hỗ trợ dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh theo quy định.

b) Thanh toán, quyết toán kinh phí hỗ trợ được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 3. Mức hỗ trợ

1. Hỗ trợ 50% kinh phí đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật trong phạm vi dự án nhà ở xã hội, bao gồm: Hệ thống giao thông, hệ thống cung cấp năng lượng, hệ thống chiếu sáng công cộng, hệ thống thông tin liên lạc, hệ thống cấp nước, hệ thống thoát nước và xử lý nước thải, hệ thống quản lý chất thải rắn, hệ thống vệ sinh công cộng (trừ hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên trong tòa nhà) nhưng không quá 10,0 tỷ đồng/dự án.

2. Hỗ trợ chi phí, phí, lệ phí

a) Hỗ trợ toàn bộ mức thu chi phí, phí: thẩm định nhiệm vụ, đồ án quy hoạch; thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng (hoặc báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng); thẩm định phê duyệt thiết kế về phòng cháy chữa cháy.

b) Miễn 100% đối với mức thu lệ phí cấp giấy phép xây dựng theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 79/2024/NQ-HĐND ngày 28 tháng 5 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh quy định về việc giảm phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Tây Ninh và khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh quy định mức độ thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

c) Miễn 100% đối với mức thu phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc phí thẩm định cấp giấy phép môi trường theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh quy định mức thu, chế độ thu, nộp phí, lệ phí thuộc lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn tỉnh Tây Ninh và khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 30/2022/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh quy định mức thu, chế độ thu, nộp phí, lệ phí thuộc lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 4. Nguồn kinh phí hỗ trợ

Từ nguồn vốn đầu tư công ngân sách cấp tỉnh.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này đúng theo quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tuyên truyền và tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 6. Điều khoản thi hành

Trường hợp các văn bản được viện dẫn để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa X, Kỳ họp thứ 15 thông qua ngày 25 tháng 9 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 07 tháng 10 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Tây Ninh, Đài PTTH Tây Ninh;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thành Tâm